

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3733/QĐ-HVBCTT ngày 28/10/2015 của Giám đốc Học viện
Báo chí và Tuyên truyền)

Ngành : **Quan hệ công chúng (Public Relations)**

Mã ngành : **60 32 01 08**

Chuyên ngành : **Quản trị truyền thông**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo thạc sĩ ngành Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông định hướng nghiên cứu nhằm cung cấp nguồn nhân lực trình độ sau đại học có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, có năng lực tư duy sáng tạo, có khả năng phát hiện và triển khai các nghiên cứu lý luận và thực tiễn về truyền thông và quản trị truyền thông đương đại thế giới và Việt Nam, có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- *Kiến thức*: Cung cấp cho học viên những vấn đề lý thuyết truyền thông cơ bản;
+ Những kiến thức cơ bản về lý thuyết truyền thông và phương thức nghiên cứu truyền thông; khoa học hoạch định chiến dịch truyền thông;

+ Những kiến thức cơ bản về lý luận truyền thông thế giới và Việt Nam, những vấn đề truyền thông đương đại...

+ Những tri thức về kinh doanh truyền thông

- *Kỹ năng*:

Trang bị, bổ sung cho học viên phương pháp nghiên cứu khoa học chung, phương pháp nghiên cứu chuyên ngành, những kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn để họ có khả năng độc lập, sáng tạo trong nghiên cứu, giảng dạy và hoạt động truyền thông thực tiễn. Cụ thể:

+ Có khả năng vận dụng sáng tạo lý thuyết truyền thông vào lĩnh vực công việc được giao;

+ Có năng lực tư vấn, tham mưu lãnh đạo, quản lý, hoạch định kế hoạch truyền thông;

+ Có kỹ năng quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan, tổ chức, công ty và doanh nghiệp truyền thông;

+ Có khả năng tham gia có hiệu quả vào các cuộc đàm phán, thương thuyết của cơ quan tổ chức, doanh nghiệp;

+ Có năng lực xử lý các xung đột thông qua truyền thông;

+ Có khả năng nghiên cứu khoa học, giảng dạy truyền thông ở các trường đại học, viện báo chí và truyền thông .

- *Thái độ*: Trên cơ sở được trang bị kiến thức cơ bản, hệ thống và nâng cao về truyền thông và quản trị truyền thông, người học có được thái độ đúng đắn và ý thức tự giác về nghề nghiệp, có bản lĩnh chính trị vững vàng; có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức phục vụ sự nghiệp phát triển bền vững

đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng; thái độ nghiêm túc, phong cách cầu thị, khoa học và chuẩn mực trong hoạt động thực tiễn.

1.3. Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp:

Sau khi học xong chương trình thạc sĩ Quản trị truyền thông, người học có khả năng làm việc trong các tổ chức truyền thông, những cơ quan, doanh nghiệp có liên hệ trực tiếp với công chúng, bộ phận marketing, quan hệ công chúng, quảng cáo và xây dựng thương hiệu của công ty, doanh nghiệp, các công ty truyền thông quảng cáo và quan hệ công chúng, các cơ quan nhà nước; tham gia giảng dạy truyền thông, quan hệ công chúng ở các trường đại học, cao đẳng, các viện, các trung tâm báo chí.

2. Yêu cầu đối với người dự tuyển

Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông phải thoả mãn các điều kiện sau:

2.1. Điều kiện về văn bằng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quan hệ công chúng, Quảng cáo;
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần: Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông quốc tế, Công nghệ truyền thông, Báo chí... và có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Quan hệ công chúng do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau đây:

1. Lý thuyết truyền thông (2 tín chỉ)
2. Nhập môn Quan hệ công chúng (3 tín chỉ)
3. Công chúng truyền thông (3 tín chỉ)
4. Tổ chức sự kiện (3 tín chỉ)
5. Marketing (3 tín chỉ)
6. Truyền thông tiếp thị tích hợp (IMC) (2 tín chỉ)

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác và có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Quan hệ công chúng do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau đây:

1. Lý thuyết truyền thông (2 tín chỉ)
2. Nhập môn Quan hệ công chúng (3 tín chỉ)
3. Công chúng truyền thông (3 tín chỉ)
4. Tổ chức sự kiện (3 tín chỉ)
5. Marketing (3 tín chỉ)
6. Truyền thông tiếp thị tích hợp (IMC) (2 tín chỉ)
7. Nhập môn Quảng cáo (3 tín chỉ)
8. Ngôn ngữ truyền thông (2 tín chỉ)
9. Các phương tiện báo chí truyền thông (2 tín chỉ)
10. Luật và đạo đức báo chí truyền thông (2 tín chỉ)

2.2. Điều kiện về thâm niên công tác:

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quan hệ công chúng, Quảng cáo loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Quan hệ công chúng phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

2.3. Điều kiện về sức khỏe: Đủ sức khỏe để học tập và công tác (có chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa).

2.4. Điều kiện về hồ sơ: Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng mẫu và đúng thời hạn quy định của Học viện.

2.5. Thí sinh là người nước ngoài: xét tuyển theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Môn thi tuyển sinh

Người dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông phải tham dự kỳ thi tuyển sinh do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức gồm các môn quy định như sau:

- **Môn chủ chốt ngành:** Lý thuyết Quan hệ công chúng
- **Môn chuyên ngành:** Quan hệ công chúng và ứng dụng
- **Môn Ngoại ngữ.**

Miễn thi môn Ngoại ngữ: đối với thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- + Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- + Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
- + Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- + Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, do các đơn vị cấp chứng chỉ được quy định dưới đây:

TT	Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu		Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	IELTS	4.5	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
		TOEIC	450	- British Council (BC) - Educational Testing Service (ETS) - International Development Program (IDP)
		Cambridge Exam	PET	
		BEC	Preliminary	- IIG
		BULATS	40	
		CEFR	B1	- Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN - Đại học Hà Nội

2	Tiếng Nga	TRKI	Cấp độ 1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)
3	Tiếng Pháp	- DELF - TCF niveau	- B1 - Cấp độ 3	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques – CIEP)
4	Tiếng Trung Quốc	HSK	Cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban) - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese)
5	Tiếng Đức	- ZD	B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT	Cấp độ N4	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Học viện sẽ thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh, học viên đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào, đầu ra về ngoại ngữ tại Học viện.

- Thí sinh không thuộc diện miễn thi môn Ngoại ngữ phải tham dự kỳ kiểm tra trình độ ngoại ngữ môn Tiếng Anh. Đề thi môn Tiếng Anh trình độ A2 (bộ phần thi nghe hiểu và thi nói) theo dạng thức đề B1 khung Châu Âu áp dụng cho đào tạo trình độ thạc sĩ.

4. Điều kiện tốt nghiệp

Học viên được xét công nhận tốt nghiệp và được cấp bằng thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Hoàn thành chương trình đào tạo, có điểm trung bình chung các học phần trong chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc điểm C trở lên (theo thang điểm chữ);

- Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

- Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;

- Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng;

- Chấp hành tốt nội quy, quy chế đào tạo của Học viện, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập; không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn.

5. Nội dung chương trình

Thời gian đào tạo: 2 năm.

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ thời lượng		Học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành	
5.1. Khối kiến thức chung			14			
1	CHTM01001	Triết học	4,0	3,5	0,5	

2	CHTG01002	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2,0	1,5	0,5	
3	CHCT01003	Chính trị học	2,0	1,5	0,5	
4	CHNN01004	Ngoại ngữ	6,0	5,0	1,0	
5.2. Khối kiến thức cơ sở ngành			14			
5.2.1. Cơ sở ngành bắt buộc			11			
5	CHQQ02006	Lý thuyết truyền thông nâng cao	2,0	1,0	1,0	
6	CHPT02015	An ninh truyền thông	2,0	1,5	0,5	
7	CHQQ02007	Quan hệ công chúng và các phương tiện truyền thông mới	2,0	1,0	1,0	
8	CHQQ02008	Quan hệ công chúng đương đại	3,0	2,0	1,0	
9	CHQQ02009	Truyền thông và xã hội	2,0	1,0	1,0	
5.2.2. Cơ sở ngành tự chọn			3			
10	CHQQ02010	Quan hệ công chúng trong lãnh đạo và quản lý	3,0	2,0	1,0	
11	CHQQ02011	Phân tích truyền thông	3,0	2,0	1,0	
12	CHQQ02012	Truyền thông và phản biện xã hội	3,0	2,0	1,0	
5.3. Khối kiến thức chuyên ngành			17			
5.3.1. Chuyên ngành bắt buộc			11			
16	CHQQ03016	Kỹ năng viết trong hoạt động truyền thông	3,0	2,0	1,0	
17	CHQQ03017	Nghiên cứu tình huống khủng hoảng truyền thông	2,0	1,0	1,0	
18	CHQQ03018	Hoạt động truyền thông chuyên nghiệp	2,0	1,0	1,0	
19	CHQQ03019	Quản trị chiến lược truyền thông	2,0	1,0	1,0	
20	CHQQ03020	Truyền thông liên văn hoá	2,0	1,0	1,0	
5.3.2. Chuyên ngành tự chọn			6			
21	CHQQ03021	Truyền thông và phát triển	3,0	2,0	1,0	
22	CHQQ03022	Quản trị truyền thông nội bộ	3,0	2,0	1,0	
23	CHQQ03023	Quản trị truyền thông trong chính phủ	3,0	2,0	1,0	
24	CHQQ03024	Quản trị truyền thông trong doanh nghiệp	3,0	2,0	1,0	
5.4. Luận văn/sản phẩm tốt nghiệp					15	
Tổng					60	

GIÁM ĐỐC

Đã ký

PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3733/QĐ-HVBCTT ngày 28/10/2015 của Giám đốc Học viện
Báo chí và Tuyên truyền)

Ngành : **Quan hệ công chúng (Public Relations)**
Mã ngành : **60 32 01 08**
Chuyên ngành : **Quản trị truyền thông**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo thạc sĩ ngành Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông định hướng ứng dụng nhằm cung cấp nguồn nhân lực trình độ sau đại học có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, có năng lực tư duy sáng tạo, có khả năng phát hiện, xử lý các vấn đề lý luận và thực tiễn về truyền thông nói chung, quản trị truyền thông nói riêng; có khả năng ứng phó với những thách thức đặt ra trong một thời kỳ đầy biến động và cạnh tranh của môi trường truyền thông quốc gia và toàn cầu.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- *Kiến thức*: Cung cấp cho học viên những vấn đề lý thuyết truyền thông cơ bản;
+ Những kiến thức cơ bản về lý thuyết truyền thông và phương thức nghiên cứu truyền thông; khoa học hoạch định chiến dịch truyền thông;

+ Những kiến thức cơ bản về lý luận truyền thông thế giới và Việt Nam, những vấn đề truyền thông đương đại...

+ Những tri thức về kinh doanh truyền thông

- *Kỹ năng*:

Trang bị, bổ sung cho học viên phương pháp nghiên cứu khoa học chung, phương pháp nghiên cứu chuyên ngành, những kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn để họ có khả năng độc lập, sáng tạo trong nghiên cứu, giảng dạy và hoạt động truyền thông thực tiễn. Cụ thể:

+ Có khả năng vận dụng sáng tạo lý thuyết truyền thông vào lĩnh vực công việc được giao;

+ Có năng lực tư vấn, tham mưu lãnh đạo, quản lý, hoạch định kế hoạch truyền thông;

+ Có kỹ năng quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan, tổ chức, công ty và doanh nghiệp truyền thông;

+ Có khả năng tham gia có hiệu quả vào các cuộc đàm phán, thương thuyết của cơ quan tổ chức, doanh nghiệp;

+ Có năng lực xử lý các xung đột thông qua truyền thông ;

+ Có khả năng nghiên cứu khoa học, giảng dạy truyền thông ở các trường đại học, viện báo chí và truyền thông .

- *Thái độ*: Trên cơ sở được trang bị kiến thức cơ bản, hệ thống và nâng cao về truyền thông và quản trị truyền thông, người học có được thái độ đúng đắn và ý thức tự giác về nghề nghiệp, có bản lĩnh chính trị vững vàng; có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức phục vụ sự nghiệp phát triển bền vững

đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng; thái độ nghiêm túc, phong cách cầu thị, khoa học và chuẩn mực trong hoạt động thực tiễn.

1.3. Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp:

Sau khi học xong chương trình thạc sĩ Quản trị truyền thông, người học có khả năng làm việc trong các tổ chức truyền thông, những cơ quan, doanh nghiệp có liên hệ trực tiếp với công chúng, bộ phận marketing, quan hệ công chúng, quảng cáo và xây dựng thương hiệu của công ty, doanh nghiệp, các công ty truyền thông quảng cáo và quan hệ công chúng, các cơ quan nhà nước; tham gia giảng dạy truyền thông, quan hệ công chúng ở các trường đại học, cao đẳng, các viện, các trung tâm báo chí.

2. Yêu cầu đối với người dự tuyển

Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông phải thỏa mãn các điều kiện sau:

2.1. Điều kiện về văn bằng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quan hệ công chúng, Quảng cáo;
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần: Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông quốc tế, Công nghệ truyền thông, Báo chí... và có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Quan hệ công chúng do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau đây:

1. Lý thuyết truyền thông (2 tín chỉ)
2. Nhập môn Quan hệ công chúng (3 tín chỉ)
3. Công chúng truyền thông (3 tín chỉ)
4. Tổ chức sự kiện (3 tín chỉ)
5. Marketing (3 tín chỉ)
6. Truyền thông tiếp thị tích hợp (IMC) (2 tín chỉ)

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác và có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Quan hệ công chúng do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau đây:

1. Lý thuyết truyền thông (2 tín chỉ)
2. Nhập môn Quan hệ công chúng (3 tín chỉ)
3. Công chúng truyền thông (3 tín chỉ)
4. Tổ chức sự kiện (3 tín chỉ)
5. Marketing (3 tín chỉ)
6. Truyền thông tiếp thị tích hợp (IMC) (2 tín chỉ)
7. Nhập môn Quảng cáo (3 tín chỉ)
8. Ngôn ngữ truyền thông (2 tín chỉ)
9. Các phương tiện báo chí truyền thông (2 tín chỉ)
10. Luật và đạo đức báo chí truyền thông (2 tín chỉ)

2.2. Điều kiện về thâm niên công tác:

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quan hệ công chúng, Quảng cáo loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Quan hệ công chúng phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

2.3. Điều kiện về sức khỏe: Đủ sức khỏe để học tập và công tác (có chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa).

2.4. Điều kiện về hồ sơ: Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng mẫu và đúng thời hạn quy định của Học viện.

2.5. Thí sinh là người nước ngoài: xét tuyển theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Môn thi tuyển sinh

Người dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông phải tham dự kỳ thi tuyển sinh do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức gồm các môn quy định như sau:

- **Môn chủ chốt ngành:** Lý thuyết Quan hệ công chúng
- **Môn chuyên ngành:** Quan hệ công chúng và ứng dụng
- **Môn Ngoại ngữ.**

Miễn thi môn Ngoại ngữ: đối với thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành ngôn ngữ nước ngoài;

+ Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, do các đơn vị cấp chứng chỉ được quy định dưới đây:

TT	Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu		Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	IELTS	4.5	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
		TOEIC	450	- British Council (BC)
		Cambridge Exam	PET	- Educational Testing Service (ETS)
		BEC	Preliminary	- International Development Program (IDP)
		BULATS	40	- IIG
		CEFR	B1	- Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN - Đại học Hà Nội

2	Tiếng Nga	TRKI	Cấp độ 1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)
3	Tiếng Pháp	- DELF - TCF niveau	- B1 - Cấp độ 3	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques – CIEP)
4	Tiếng Trung Quốc	HSK	Cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban) - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese)
5	Tiếng Đức	- ZD	B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT	Cấp độ N4	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Học viện sẽ thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh, học viên đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào, đầu ra về ngoại ngữ tại Học viện.

- Thí sinh không thuộc diện miễn thi môn Ngoại ngữ phải tham dự kỳ kiểm tra trình độ ngoại ngữ môn Tiếng Anh. Đề thi môn Tiếng Anh trình độ A2 (bỏ phần thi nghe hiểu và thi nói) theo dạng thức đề B1 khung Châu Âu áp dụng cho đào tạo trình độ thạc sĩ.

4. Điều kiện tốt nghiệp

Học viên được xét công nhận tốt nghiệp và được cấp bằng thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Hoàn thành chương trình đào tạo, có điểm trung bình chung các học phần trong chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc điểm C trở lên (theo thang điểm chữ);

- Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

- Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;

- Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng;

- Chấp hành tốt nội quy, quy chế đào tạo của Học viện, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập; không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn.

5. Nội dung chương trình

Thời gian đào tạo: 2 năm.

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ thời lượng		Học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành	
5.1. Khối kiến thức chung			14			
1	CHTM01001	Triết học	4,0	3,5	0,5	

2	CHTG01002	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2,0	1,5	0,5	
3	CHCT01003	Chính trị học	2,0	1,5	0,5	
4	CHNN01004	Ngoại ngữ	6,0	5,0	1,0	
5.2. Khối kiến thức cơ sở ngành			14			
5.2.1. Cơ sở ngành bắt buộc			11			
5	CHQQ02006	Lý thuyết truyền thông nâng cao	2,0	1,0	1,0	
6	CHPT02015	An ninh truyền thông	2,0	1,5	0,5	
7	CHQQ02007	Quan hệ công chúng và các phương tiện truyền thông mới	2,0	1,0	1,0	
8	CHQQ02008	Quan hệ công chúng đương đại	3,0	2,0	1,0	
9	CHQQ02009	Truyền thông và xã hội	2,0	1,0	1,0	
5.2.2. Cơ sở ngành tự chọn			3			
13	CHQQ02013	Tổ chức hoạt động PR nội bộ	3,0	2,0	1,0	
14	CHQQ02014	Nguyên lý quảng cáo	3,0	2,0	1,0	
15	CHQQ02015	Kỹ năng nghiên cứu truyền thông	3,0	2,0	1,0	
5.3. Khối kiến thức chuyên ngành			17			
5.3.1. Chuyên ngành bắt buộc			11			
16	CHQQ03016	Kỹ năng viết trong hoạt động truyền thông	3,0	2,0	1,0	
17	CHQQ03017	Nghiên cứu tình huống khủng hoảng truyền thông	2,0	1,0	1,0	
18	CHQQ03018	Hoạt động truyền thông chuyên nghiệp	2,0	1,0	1,0	
19	CHQQ03019	Quản trị chiến lược truyền thông	2,0	1,0	1,0	
20	CHQQ03020	Truyền thông liên văn hoá	2,0	1,0	1,0	
5.3.2. Chuyên ngành tự chọn			6			
25	CHQQ03025	Kỹ năng phát ngôn và trả lời phỏng vấn báo chí	3,0	2,0	1,0	
26	CHQQ03026	Sản xuất sản phẩm truyền thông chuyên nghiệp	3,0	2,0	1,0	
27	CHQQ03027	Quản lý sự kiện	3,0	2,0	1,0	
28	CHQQ03028	Chiến dịch truyền thông thay đổi nhận thức	3,0	2,0	1,0	
29	CHQQ03029	Quản trị dự án truyền thông	3,0	2,0	1,0	
5.4. Luận văn/sản phẩm tốt nghiệp					15	
Tổng					60	

GIÁM ĐỐC

Đã ký

PGS, TS. Trương Ngọc Nam